UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ BÌNH LƯ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2645/UBND-VHXH V/v hướng dẫn đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Nội vụ"	*Bình Lư, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các thôn, bản trên địa bàn xã.

Thực hiện Công văn số 5112/SNV-HC&QLVTLT ngày 30/10/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu về hướng dẫn đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Nội vụ". UBND xã Bình Lư đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã, các thôn, bản trên địa bàn xã thực hiện một số nội dung sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ CÁCH TÍNH THỜI GIAN XÉT TẶNG

1. Đối tượng xét tặng: Các cơ quan, đơn vị rà soát cá nhân thuộc Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV, chú trọng cá nhân công tác tại Sở Nội vụ; cá nhân thực hiện công tác thuộc ngành, lĩnh vực do Bộ Nội vụ quản lý tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã và các ban chuyên môn thuộc HĐND cấp tỉnh, cấp xã; các chức danh lãnh đạo, quản lý; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài; cá nhân có công lao, đóng góp và các trường hợp đặc biệt khác.

2. Tiêu chuẩn, cách tính thời gian xét tặng Kỷ niệm chương: Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 18/2026/TT-BNV.

2.1. Đối với cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV

a) Cá nhân có thời gian công tác trong ngành Nội vụ từ đủ 15 năm trở lên đối với nam và từ đủ 13 năm trở lên đối với nữ, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian quy định là điều kiện để xét tặng Kỷ niệm chương;

b) Trường hợp cá nhân được cấp có thẩm quyền cử biệt phái sang các cơ quan, đơn vị ngoài ngành Nội vụ hoặc được cử đi học tập hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự sau đó trở về công tác trong ngành Nội vụ thì thời gian biệt phái hoặc đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành để xét tặng Kỷ niệm chương;

c) Trường hợp cá nhân công tác không liên tục thì được cộng dồn tổng số thời gian công tác trong ngành Nội vụ để tính thời gian xét tặng Kỷ niệm chương;

d) Trường hợp cá nhân tính đến thời điểm nghỉ hưu còn thiếu từ 01 đến dưới 12 tháng thời gian công tác so với quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương trước khi nghỉ hưu;

đ) Cá nhân công tác ở các ngành khác chuyển sang ngành Nội vụ, nếu chưa đủ thời gian theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều Thông tư số

18/2026/TT-BNV thì được xét tặng Kỷ niệm chương trước khi nghỉ hưu nếu có đủ thời gian công tác liên tục từ 30 năm trở lên đối với nam, 25 năm trở lên đối với nữ, trong đó có từ đủ 05 năm công tác trong ngành Nội vụ và trong thời gian 05 năm đó được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

e) Cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị hợp nhất, sáp nhập vào ngành Nội vụ: Trước khi sắp xếp nếu chưa được xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Tổ chức nhà nước", Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thi đua, khen thưởng", Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn thư, Lưu trữ", Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội" thì thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương được tính cả thời gian đã làm việc ở các đơn vị đó trước khi hợp nhất, sáp nhập; trường hợp đã được tặng các loại Kỷ niệm chương nêu trên thì thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương được tính từ thời điểm cơ quan, đơn vị hợp nhất, sáp nhập vào ngành Nội vụ.

2.2. Đối với cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV

a) Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo có công lao, đóng góp cho sự phát triển của Bộ hoặc các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, gồm: Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Bộ trưởng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các bộ, cơ quan ngang bộ; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Văn phòng Trung ương Đảng, các ban của Đảng và tương đương ở Trung ương, Văn phòng Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương có Đảng bộ trực thuộc Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh;

b) Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thuộc các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ từ 05 năm trở lên, gồm: người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, các Cục thuộc bộ, ngành; các Tổng Công ty, Tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;

c) Thời gian giữ chức vụ đối với cá nhân quy định tại điểm b khoản 2 Điều này được cộng dồn nếu cá nhân không phụ trách liên tục.

2.3. Đối với cá nhân quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV

Có thành tích xuất sắc trong việc củng cố quan hệ hợp tác quốc tế hoặc đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của Bộ hoặc các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

2.4. Đối với cá nhân quy định tại khoản 4 Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV

Cá nhân hoặc người đại diện hộ gia đình có công hiến tặng tài liệu lưu trữ cho các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia, Trung tâm Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh; cá nhân có sự giúp đỡ, ủng hộ về tài chính hoặc hiện vật, tài sản cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của Bộ hoặc các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

UBND xã tiếp nhận, tổng hợp, đề xuất đối với trường hợp thuộc địa bàn xã trên cơ sở đề nghị của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, theo điểm b khoản 3 Điều 11 Thông tư số 18/2026/TT-BNV.

II. CÁC TRƯỜNG HỢP CHƯA ĐƯỢC VÀ KHÔNG ĐƯỢC XÉT TẶNG

1. Chưa được xét tặng Kỷ niệm chương: Cá nhân đang bị xem xét trách nhiệm hình sự; cá nhân trong thời gian chấp hành quyết định kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền hoặc trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật, điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh, làm rõ theo quy định.

2. Không được xét tặng Kỷ niệm chương: Cá nhân bị kỷ luật ở mức buộc thôi việc, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị khai trừ khỏi Đảng.

III. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG

1. Thành phần hồ sơ

a) Tờ trình và danh sách cá nhân đề nghị xét tặng;

b) Biên bản xét khen thưởng;

c) Báo cáo tóm tắt thành tích hoặc danh sách trích ngang tóm tắt thành tích, công lao đóng góp của cá nhân theo đúng mẫu tương ứng tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 18/2026/TT-BNV.

2. Mẫu hồ sơ áp dụng

- Mẫu số 1.1: Tờ trình đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương;

- Mẫu số 1.2: Báo cáo tóm tắt thành tích đối với cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV;

- Mẫu số 1.3: Danh sách trích ngang đối với cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV;

- Mẫu số 1.4: Danh sách trích ngang đối với cá nhân quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV;

- Mẫu số 1.5: Danh sách trích ngang đối với cá nhân quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV.

3. Một số lưu ý khi lập hồ sơ

- Kê khai đầy đủ, chính xác quá trình công tác, chức vụ, chức danh, cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ được giao và thời gian làm công tác trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; thời gian được tính xét tặng phải phù hợp các trường hợp tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 18/2026/TT-BNV.

- Trường hợp đã được tặng các Kỷ niệm chương quy định tại điểm e khoản 1 Điều 8 Thông tư số 18/2026/TT-BNV phải ghi rõ số, ký hiệu, ngày, tháng, năm của quyết định tặng để làm căn cứ xác định thời gian xét tặng.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của đối tượng, tiêu chuẩn, thời gian công tác và hồ sơ đề nghị xét tặng.

- Thời điểm hoàn thiện báo cáo tóm tắt thành tích hoặc danh sách trích ngang thành tích, công lao đóng góp của cá nhân không quá 02 tháng tính đến ngày Bộ Nội vụ nhận được hồ sơ đề nghị.

IV. THỜI GIAN, SỐ LƯỢNG VÀ NƠI NHẬN HỒ SƠ

1. Đối với cá nhân quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 Thông tư số 18/2026/TT-BNV: Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi hồ sơ về UBND xã *(Qua Phòng Văn hóa – Xã hội)* **trước ngày 15/4 hằng năm.** Cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ bản đỏ bằng văn bản giấy và qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

2. Đối với cá nhân có công lao, đóng góp cho sự phát triển của Bộ hoặc các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ về Phòng Văn hóa - Xã hội khi có trường hợp đề nghị xét tặng. Riêng các trường hợp đặc biệt khác do Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định theo thẩm quyền, báo cáo cần nêu rõ lý do đề nghị theo trường hợp đặc biệt và công lao, đóng góp làm cơ sở tổng hợp, đề xuất Bộ Nội vụ xem xét, quyết định; áp dụng Mẫu số 1.5 tại Phụ lục I.

UBND xã Bình Lư đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã, các thôn, bản quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ BÌNH LƯ T.LAI CHÂU

Trần Thanh Tuấn